TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HOÁ** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐCNTTLH	*Chiêm Hóa, ngày 06 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phùng Thị D và anh Lục Quang T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28/3/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phùng Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/4/2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Phùng Thị D, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Người bị kiện: Anh Lục Quang T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn N, xã N1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/4/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/4/2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị D và anh Lục Quang T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lục Quang T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lục Minh Q, sinh ngày 05/6/2019. Chị Phùng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn chị Phùng Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị D và anh T đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã K;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc